

Bản án số: 462/2021/HS-PT

Ngày: 06 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Ba

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 462/2021/TLPT- HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Hồ Thanh Tùng. Do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Họ và tên: **Hồ Thanh T** (tên gọi khác: B), sinh ngày 10 tháng 9 năm 1997 tại thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 135/3, đường Đ, Khu phố 5, phường S, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: Số 702, M, khu phố K, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Thanh S (S1), sinh năm 1970 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1971; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 21/4/2016, Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt Hồ Thanh T 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích

(Ngày 20/01/2017, chấp hành xong hình phạt tù; ngày 22/7/2016, chấp hành xong phần dân sự) (có mặt)

Bị cáo, bị tạm giữ, tạm giam ngày 14/4/2019 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo theo luật định:* Luật sư Nguyễn Hữu Ng – Văn phòng luật sư Ngô Đình Chiến thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị hại:* Mai Văn Dủ E, sinh năm 1996 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Mai Văn P1, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1964; Cùng cư trú: Ấp B, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/4/2019, ba ghe biển mang biển kiểm soát KG 93479TS, KG 95066TS và KG 95469TS đậu tại tọa độ 7⁰20'N - 103⁰E thuộc vùng biển Cà Mau để chuyển cá qua tàu thu mua cá. Chuyển cá xong thì Hồ Thanh T cùng Nguyễn Văn P2, Nguyễn Văn T2 là những người cùng đi ghe biển KG 95469TS tổ chức nhậu có Đặng Thanh D là ngư phủ ghe KG 95066TS tham gia. Nhậu được một lúc thì T và D cự cãi nên D đi về ghe của D.

T, P2 và T2 nhậu tiếp đến khoảng 02 giờ ngày 13/4/2019 thì T thấy ghe KG 95066TS có mâm nhậu gồm: Mai Văn Dủ E, Trần Văn T3, Trần Thanh O, Nguyễn Văn T4 nên T đi qua nhậu nhằm giải thích việc T cự cãi với D. Túng ngồi khoảng giữa nơi Dủ E và T4. Nhậu được một lúc T và Dủ E cự cãi nhau, T cho rằng Dủ E không tôn trọng nên lấy cây dao cán vàng dài 21,5cm tại mâm nhậu đâm vào bụng Dủ E một nhát. Dủ E dùng tay phải đỡ nên bị đứt tay, T4 ngồi kế bên thấy vậy nên can ngăn. T cầm dao đi về ghe, còn Dủ E được mọi người băng bó vết thương đưa vào đất liền điều trị nhưng chưa đến đất liền thì Dủ E tử vong.

Giám định pháp y tử thi số 29/TT ngày 23/4/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau đối với Mai Văn Dủ E, kết luận:

+ 01 vết thương vùng bụng cách rốn 01cm chéo sang phải, kích thước 1,5cm x 0,7cm, kéo miệng 2,5cm vết thương có bờ sắc hướng xuống dưới và vào trong, vết thương từ ngoài vào trong từ trên xuống dưới chéo sang trái. Vết thương thấu bụng, thủng kiểu xuyên tảo dạ dày vùng bờ cong nhỏ, thủng mạc treo đại tràng ngang, thủng mạc nối lớn và đứt động mạch mạc treo tràng trên.

+ Khoang màng bụng chứa 3000ml máu loãng lẫn máu cục và thức ăn.

+ Nồng độ ethanol trong máu 42,95mg/100ml.

Nguyên nhân chết: Sốc mất máu.

Tại Bản Cáo trạng số 29/CT – VKS – P1 ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Hồ Thanh T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau quyết định:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thanh T phạm tội “Giết người”.

Tuyên phạt: Bị cáo Hồ Thanh T 16 (mười sáu) năm tù; Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/4/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/6/2021, ông Mai Văn P1 và bà Nguyễn Thị T1 là đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo T.

Ngày 23/6/2021, bị cáo Hồ Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hồ Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo không cố ý giết bị hại, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và bị cáo là lao động chính trong gia đình. Không đồng ý với kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Nguyễn Hữu Ng trình bày: Thống nhất với tội danh như bản án sơ thẩm đã quy kết. Tuy nhiên, hành vi tấn công của bị cáo không quyết liệt, hậu quả chết người là do quá trình cứu chữa không kịp thời. Sau khi gây án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có thiện chí tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại nhưng vì gia đình bị cáo quá khó khăn nên chưa bồi thường được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại.

Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Mai Văn P1 và bà Nguyễn Thị T1 có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến thống nhất vẫn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tăng nặng hình phạt đối với bị cáo T với lý do bị cáo đã có tiền

án về tội cố ý gây thương tích, mức án sơ thẩm xử quá nhẹ; ngoài ra, bị cáo cũng chưa bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hồ Thanh T về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận.

Đại diện hợp pháp của bị hại, kháng cáo tăng nặng hình phạt. Xét thấy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã dùng dao đâm bị hại tử vong. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xét xử về tội cố ý gây thương tích nên mức án 16 năm tù là chưa tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Do đó, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm, tăng nặng hình phạt đối với bị cáo T, tuyên phạt bị cáo mức án từ 17-19 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã nêu; qua lời khai nhận của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

[1.1] Khoảng 02 giờ ngày 13/4/2019, tại ghe đánh bắt thủy sản biển số kiểm soát KG 95066TS đang neo đậu tại vùng biển thuộc tỉnh Cà Mau, do xảy ra cự cãi trong khi nhậu với bị hại Mai Văn Dũng E nên bị cáo T cầm dao sắc, nhọn, dài 21,5cm đâm 01 nhát vào bụng của Mai Văn Dũng E thấu bụng, thủng mạc treo đại tràng ngang, thủng mạc nối lớn và đứt động mạch mạc treo tràng trên dẫn đến tử vong. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo nhận thức được dùng dao sắc, nhọn đâm vào vùng bụng có thể xảy ra chết người nhưng bị cáo vẫn thực hiện và chấp nhận hậu quả xảy ra.

[1.2] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hồ Thanh T phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo T là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương; vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Đối với kháng cáo tăng nặng hình phạt của đại diện hợp pháp của bị hại

Như phân tích tại mục [3], bị cáo T chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội cố ý gây thương tích, vừa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi giết người. Hơn nữa, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, cho rằng bị hại không tôn trọng mình, bị cáo đã dùng dao tước đoạt tính mạng của bị hại, thể hiện thái độ côn đồ, coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, mức án 16 năm tù mà bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là tương đối nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và chưa đảm bảo mục đích răn đe, phòng ngừa nên cần tăng nặng hình phạt đối với bị cáo T.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cũng như đề nghị của người bào chữa, chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là ông Mai Văn P1 và bà Nguyễn Thị T1 như phân tích tại mục [4], sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hồ Thanh T phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh Tùng; chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là ông Mai Văn P1 và bà Nguyễn Thị Tuyết. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

[1] Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thanh T phạm tội “Giết người”.

Tuyên phạt: Bị cáo Hồ Thanh T 17 (mười bảy) năm tù; Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/4/2019.

Tiếp tục giam bị cáo Hồ Thanh T để đảm bảo thi hành án.

[2] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hồ Thanh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Cà Mau; (2)
- VKSND tỉnh Cà Mau; (1)
- Công an tỉnh Cà Mau; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang; (1)
- Cục THA DS tỉnh Cà Mau; (1)
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đại diện hợp pháp của bị hại; (2)
- Lưu (5). 17b (PPC).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Nhựt Bình